



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 268 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 6 năm 2015

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014
của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư liên tịch số
01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính về
hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP**

Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Bộ máy các cơ quan Đảng, nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp đúng quy định, không bị chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị được tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, tiết kiệm, giảm chi thường xuyên cho ngân sách nhà nước. Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính;

- Góp phần đổi mới và từng bước nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đưa ra khỏi biên chế những người dôi dư, không đáp ứng yêu cầu công việc, không thể bố trí sắp xếp công tác khác.

2. Yêu cầu:

- Việc thực hiện tinh giản biên chế phải trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy và phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng không xác định thời hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Nguyên tắc, trình tự thực hiện tinh giản biên chế phải thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC.

- Việc thực hiện tinh giản biên chế phải công khai, dân chủ, đúng quy định của pháp luật; việc chi trả chế độ chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế phải đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng.

- Việc xây dựng đề án, lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng phải đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm về kết quả tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị, nêu cao vai trò, trách nhiệm trong tổ chức triển khai thực hiện tinh giản biên chế. Kết quả việc tinh giản biên chế gắn với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

Ký bởi: Trung
tâm Công báo
- Tin học
Email:
ttcongbaotinh
oc@hatinh.go
v.vn
Cơ quan: Tỉnh
Hà Tĩnh
Thời gian ký:
25.06.2015
16:03:14

- Đến năm 2021, mỗi sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố, thị xã phải tinh giản tối thiểu 10% số biên chế của đơn vị được UBND tỉnh giao năm 2015.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức Hội nghị triển khai chính sách tinh giản biên chế:

- Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổ chức Hội nghị quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC và Kế hoạch này. Thời gian tổ chức Hội nghị trước ngày 05/7/2015.

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã: Tổ chức Hội nghị quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC và những nội dung của Kế hoạch này đến công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, Thủ trưởng các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. Thời gian tổ chức Hội nghị xong trước ngày 15/7/2015.

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành; trực thuộc UBND cấp huyện; UBND cấp xã (cơ quan trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động): Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phối hợp với cấp ủy đảng, tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội trong cơ quan, tổ chức Hội nghị triển khai quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC và những nội dung cơ bản của Kế hoạch này, Kế hoạch của Sở, ban, ngành hoặc Kế hoạch của UBND cấp huyện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết. Thời gian tổ chức Hội nghị xong trước ngày 25/7/2015.

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo kết quả các hội nghị trên về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 30/7/2015.

2. Xây dựng Đề án tinh giản biên chế và lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế:

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng Đề án tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị (trình tự xây dựng Đề án theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP). Trường hợp có thay đổi nội dung Đề án tinh giản biên chế đã được phê duyệt, thì đơn vị phải có văn bản giải trình, thuyết minh cụ thể để UBND tỉnh xem xét, phê duyệt thay đổi, bổ sung.

- Trên cơ sở Đề án tinh giản biên chế được UBND tỉnh phê duyệt, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế theo định kỳ 02 đợt/năm:

+ Đợt 1, số đối tượng tinh giản nghỉ 06 tháng đầu năm;

+ Đợt 2, số đối tượng tinh giản nghỉ 06 tháng cuối năm.

3. Thẩm định Đề án tinh giản biên chế và danh sách đối tượng tinh giản biên chế:

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện gửi Đề án tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị về Sở Nội vụ, Sở Tài chính trước ngày 01/8/2015 để thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện gửi danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tình giãn biên chế gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm định và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, mỗi năm 02 đợt:

+ Đợt 1 gửi trước ngày 15/9 của năm trước liền kề;

+ Đợt 2 gửi trước ngày 15/3 của năm đó.

Sau thời gian trên, nếu đơn vị, địa phương nào không gửi danh sách tình giãn biên chế thì phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

Riêng năm 2015, các đơn vị lập danh sách đối tượng tình giãn biên chế nghị từ ngày 01/11/2015. Thời hạn gửi danh sách và hồ sơ đối tượng tình giãn biên chế về Sở Nội vụ, Sở Tài chính chậm nhất là ngày 01/9/2015.

4. Về hồ sơ, trình tự thủ tục giải quyết chế độ chính sách tình giãn biên chế, kinh phí thực hiện:

- Hồ sơ đối tượng tình giãn biên chế thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh trên cơ sở các quy định của Trung ương.

- Việc ra quyết định nghị việc hưởng chế độ chính sách tình giãn biên chế: Về thẩm quyền theo phân cấp hiện hành; thời điểm ra quyết định cho đối tượng nghị hưởng chế độ sau thời điểm được Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính phê duyệt danh sách;

- Kinh phí chi trả cho các đối tượng tình giãn biên chế thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Điều 11, Điều 12, Điều 13 Thông tư số 01/2015/TTLT-BNV-BTC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch này; đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các nội dung được phân công theo đúng tiến độ.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định Đề án tình giãn biên chế của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt Đề án tình giãn biên chế của các đơn vị theo quy định.

c) Thẩm định danh sách đối tượng tình giãn biên chế và có ý kiến bằng văn bản đề nghị Sở Tài chính thẩm định việc tính toán chế độ, chính sách, kinh phí chi trả cho các đối tượng tình giãn biên chế.

d) Tham mưu UBND tỉnh quản lý, sử dụng chặt chẽ số biên chế đã được tình giãn và giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện tình giãn biên chế của các cơ quan, đơn vị;

e) Đợt xuất hoặc định kỳ hàng năm, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện tình giãn biên chế báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền trước ngày 31/12.

2. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Nội vụ, Bảo hiểm Xã hội tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách tình giãn biên chế;

b) Thẩm định việc tính toán chế độ chính sách của các đơn vị trên cơ sở danh sách đối tượng tính giảm biên chế do Sở Nội vụ cung cấp. Tổng hợp danh sách đối tượng tính giảm biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tính giảm biên chế báo cáo UBND tỉnh để trình Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính thẩm tra, cấp kinh phí tính giảm biên chế theo quy định. Sau khi có ý kiến thẩm tra của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, cấp phát kinh phí cho các đơn vị để chi trả cho đối tượng được tính giảm biên chế.

c) Đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định nguồn ngân sách để chi trả cho các đối tượng thực hiện tính giảm biên chế.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, quyết toán kinh phí chi trả cho các đối tượng thực hiện tính giảm biên chế của các đơn vị,

đ) Tổng hợp, quyết toán báo cáo và đề nghị Bộ Tài chính cấp bổ sung kinh phí để thực hiện việc chi trả kinh phí cho đối tượng tính giảm biên chế theo quy định.

3. Bảo hiểm Xã hội tỉnh:

a) Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng không xác định thời hạn theo đúng quy định.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm tra danh sách đối tượng, kinh phí chi trả và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách tính giảm biên chế.

4. Các đơn vị, địa phương:

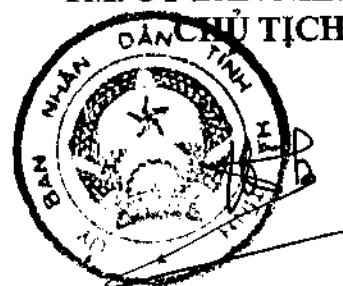
Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này. Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và Bảo hiểm Xã hội tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện việc tính giảm biên chế. Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng tính giảm biên chế theo thẩm quyền. Định kỳ hàng năm, tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tính giảm biên chế báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 15/12 và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Bảo hiểm XH Việt Nam;
- Đ/c Bí thư; các Đ/c Phó BT Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, TP, TX;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HC-TC, TH, NC₁;
- Gửi:
- + Bản giấy: Thành phần không nhận bản ĐT.
- + Bản điện tử: Thành phần còn lại.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lê Đình Sơn